

PHẬT NÓI KINH BÍ MẬT TAM MUỘI ĐẠI GIÁO VƯƠNG _QUYÊN THỨ HAI_

Hán dịch: Tây Thiên Dịch Kinh Tam Tạng_ Triều Phụng Đại Phu Thí Quang Lộ
Khanh_ Truyền Pháp Đại Sư, kẻ bày tôi được ban áo tía, nhóm THI HỘ phụng chiếu
dịch

Việt dịch: Sa Môn THÍCH QUẢNG TRÍ
Phục hồi Phạn Chú: HUYỀN THANH

CHUYỂN TỰ LUÂN MẠN NOA LA HỘI

Bấy giờ Diêu Cát Tường Bồ Tát Ma Ha Tát bạch với Kim Cang Thủ Bồ Tát Ma
Ha Tát rằng : “Nay tôi ở trong Đại Nghi Quỹ của ông cũng muốn tuyên nói nhập vào
Tự Môn Luân Bí Mật Pháp Nghi Danh Tự Chương Cú Đà La Ni. Nếu các Hành
Nhân tu pháp này liền hay đoạn trừ hết thảy các khổ phiền não, được thành tựu điều
sống sướng màu nhiệm. Tự Môn Luân Đại Minh Chương Cú ấy như sau:

**“A ca rô mục khiếm, tát li-phạ đạt rị-ma noãn, a ninh nỗ đất-bán na, đoả
đốt”.**

(A kâro mukham sarva dharmānām ādy-anutpanna tvāt)

Khi nói Tự Luân Đại Minh này thời hết thảy chúng sanh đều được đoạn trừ các
khổ phiền não”.

Diêu Cát Tường Bồ Tát lại nói lời này: “Này Kim Cang Thủ! Nếu có người đối
với **Tự Môn Bình Đẳng Chương Cú** này, ngày ngày tụng niệm thì người ấy đều được
đoạn trừ các chướng và các khổ phiền não, không bị các Ma ác nhân duyên đi đến xâm
phạm quấy nhiễu. Nếu tụng **Tự Luân Pháp Môn** này tức đồng với tụng trì nhóm Bát
Nhã Ba La Mật Đa, gom nhóm hết thảy a tăng kỳ Đại Thù Bí Ấn, tất cả Pháp Môn,
mau được thành tựu quả A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề (Quả Vô Thượng Chính
Đẳng Chính Giác). Tùy theo Tâm mong muốn: tất cả Pháp Môn thành tựu tối thượng
đều được thành tựu.

Lại nói Mạn Đà La Nghi Quỹ: y theo Pháp lúc trước vẽ **Ngoại Mạn Nỏa La**, nơi
trung tâm lại vẽ bánh xe văn tự ấy (văn tự luân). Bánh xe văn tự tức là nhóm chữ A
v.v.. vào khắp các chữ. Ở trong bánh xe ấy an Diêu Cát Tường Bồ Tát tay cầm cây
kiếm Kim Cang Kiếm, khắc làm vị ấy như tướng của tất cả Như Lai. Ở bốn phương,
bốn góc vẽ tám vị Bồ Tát Giải Thoát mỗi mỗi đều cầm kinh Bát Nhã La Mật Đa, mỗi
mỗi đều là tướng nhập vào Tam Ma Địa.

Như vậy họa vẽ xong. Sau đó Kim Cang A Xà Lê trật o hờ vai phải, kết **Kim
Cang Kiếm Ấn** vào Mạn Nỏa La, quì gối sát đất, đánh lễ Hiền Thánh, dùng hai bàn
tay làm **Kim Cang Phược**, hai ngón giữa như móc câu, thành ấn Thịnh Triệu.

Tụng **Thịnh Triệu Chư Hiền Thánh Đại Minh** này là:

**“Úm, tát li-phạ đất tha nga đa, nỗ sáp-bát-ra bán tả, dã hê (1) tát li-phạ nậu
kha, ha ra, dã hê (2) tát li-phạ cật-lê xá thế na, dã hê (3) tát li-phạ ác sát ra, bát-ra
tì na, dã hê (4) tát li-phạ bát-ra nghê dã, bá ra di đa na dã, dã hê (5) nhất muội lý-
mẫu nại-ra, mãn đất-ra, bát nãi (6) tất đình-dạ, tất đình-dạ (7) a ra bả tả na (8)”**

(Om_ sarva tathāgata niṣprapañca yāhi, sarva duḥkha hara yāhi, sarva kleśa-sena yāhi, sarva akṣara prabhinna yāhi, sarva prajña-pāramita-nāya yāhi, emarmudra mantra-pāda, siddhya siddhya, a ra pa ca na)

Tụng Đại Minh này xong, Bốn Tôn giáng đến để làm thành tựu. Ở trong hư không hiện ra văn tự của nhóm chữ A xếp bày thành hàng, sau đó lại khiến Đệ Tử tác **Mãn Tâm Hợp Chưởng**, dùng vải sạch che mặt, vào Mạn Nỗ La xong, trao cho **Tam Muội Tụng** này là:

*“Hết cây câu **Kim Cang Tụ Luân**
Ngày ngày nên tụng một lần
Tùy theo sức lực thường như vậy
Hết thấy chỗ làm đều thành tựu”*

Lại trao cho Đại Minh này là:

“Úm, tát li-phạ, phạ câu, bát-ra bán tả quốc, đạt rị-ma đa (1) phạ nhật-ra, ha na, tát li-phạ kinh (2)”

(Om_ sarva vāc, prapañcaka dharmatā, vajra hana, sarva viḥ)

Trao cho Đại Minh đây xong, mở tấm vải che mặt, dẫn Đệ Tử vào Mạn Nỗ La đánh lễ Hiền Thánh xong. Tiếp theo, A Xà Lê nên đọc văn tự đã hiện thành hàng trong hư không khiến cho Đệ Tử được nghe, sau đó y theo Pháp cho thọ nhận Quán Đảnh. Lại nên trao cho cây kiếm với Kinh Bát Nhã Ba La Mật Đa. Tùy theo chỗ ưa thích của Đệ Tử, hoặc lấy Kinh cầm giữ liền được nhận giữ các Pháp. Nếu lấy cây Kiếm cầm giữ cũng được nhận giữ các Pháp. Sau trao cho Ấn Pháp với làm cúng dường,

Lại khiến tụng Đại Minh này là:

“A ca rô mục kháng, tát li-phạ đạt rị-ma noãn, tát li-phạ, bố nhạ, tam mãn na, phạ dạ đốt (1)”

(A kāro mukhaṃ, sarva dharmānāṃ, sarva pūja saman-vayāt)

Đây gọi là **Kim Cang Bát Luân Mạn Nỗ La**

Lại nữa, tuyên nói Pháp thành tựu. Hành Nhân: Tâm tưởng hư không, ngằm làm trì tụng đủ một năm, hơn một năm xong được cùng với hàng Diệu Cát Tường Bồ Tát không có khác.

Như trên đã nói, giả sử có người chưa thành tựu, chỉ cần trì tụng **Bốn Bộ Tâm Minh** một biến rồi cũng hay đối với các việc: Bồ Thí, Trì Giới, Nhẫn Nhục, Tinh Tấn, Thiền Định, Trí Tuệ, Phương Tiện với Tam Ma Địa, tất cả Pháp Tánh, tất cả việc của nhóm ưa thích Diệu Lạc với Pháp cúng dường, các nhóm thành tựu... nhất định trong đời này thấy đều đắc được.

Đây gọi là **Đại Tam Muội Đa Đại Giáo Vương Chuyển Tụ Luân Nghi Quỹ**

Bấy giờ **Dục Tụ Tại Bồ Tát Ma Ha Tát** bạch với **Kim Cương Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát** rằng: “Kim Cương Thủ! Nay tôi ở trong Đại Nghi Quỹ của ông cũng nói Đại Minh. Nếu có Hành Nhân trì tụng Đại Minh này một biến thì người đó chẳng bị tất cả chúng Ma đi đến xâm nhiễu, cũng không có các khổ”

Liền nói Đại Minh là:

“Đát ninh-dã tha (1) Úm, phạ nhật-ra phạ nô đa rị ni (2) tát li-phạ nỗ ra nga ni (3) tát li-phạ ca hàm di sa đà dã vĩ ni-duệ, hô, sa ha (4)”

(Tadyathā: Om_ vajra vāṇa-dhāriṇi, sarva durgani, sarva kāmāṃ me sādahaya, vidye hoḥ, svāhā)

Đại Minh như vậy, nếu có thể ngày ngày thường trì tụng thì người đó được lìa nỗi khổ của nhóm **Dục, Tham** mà cũng chẳng tạo các nghiệp tội nữa, các chướng ngại trôi buộc khác đều hay tiêu diệt.

Lại nữa, nói Mạn Noã La Nghi Quỹ này. Nên y theo Bản Pháp về **Ngoại Mạn Noã La** xong, y theo Pháp cân nhắc, bên trong làm **Tứ Phương Mạn Noã La** (Đàn Tràng vuông vức) mở bốn cửa

Chính giữa nên an **Kim Cương Cung Bồ Tát Ma Ha Tát**, tay cầm mũi tên Kim Cương làm tướng bắn tất cả Như Lai, Bốn phương, bốn góc vẽ tám vị Hiền Thánh. Thứ nhất tên là **Diệu Lạc**, thứ hai tên là **Cát Tường**, thứ ba tên là **Tối Thắng**, thứ tư tên là **Cao Cử**, thứ năm tên là **Thích Duyệt**, thứ sáu tên là **Phá Ma**, thứ bảy tên là **Thiện Ái**, thứ tám tên là **Tác Cúng Đường**. Các Hiền Thánh này đều kết **Bổn Ấn**

Như vậy an bộ Mạn Noã La xong. Sau đó Kim Cang A Xà Lê dùng hương thơm xoa bôi thân, tùy theo sức trang nghiêm, hiện tướng cao cử, tay trái kết **Kim Cang Cao Cử Ấn**, tay phải cầm mũi tên đi vào Mạn Noã La. Vào xong, cần phải nhiễu theo bên phải ba vòng, rồi làm tướng **Kim Cương Hy Hỷ** đĩnh lễ Hiền Thánh. Hai tay kết Kim Cang Quyền, hai ngón trở hơi co như móc câu, thành **Kim Cang Thỉnh Triệu Ấn**

Tụng **Thỉnh Triệu Đại Minh** này là:

“Úm, tát li-phạ nỗ ra nga cát li-sa dã di đoả ma dã hệ (1) thi kiệt-lam, ma hạ phạ nhật-ra đà ra, tát đế na (2) phạ nhật-ra tát đoả, tam ma duệ na (3) bát-ra phê xá, bát ra phê xá, hồng, mạn noa la, hô (4) sa phạ đề bát để (5) tát li-phạ mặt nỗ ra nghê noã, sa đà dã (6) a hô, tô kha tô kha, bộ li bộ phạ bà (7) tát li-phạ tô kha, tao ma na tát-duệ lý mặt-dã, bát dã, nhược (8)”

Tụng Đại Minh này xong thì Bồ Tôn giáng đến, hiện ánh lửa màu đỏ rực rỡ chiếu khắp, hay ban cho tất cả chỗ mong cầu thành tựu.

Sau đó khiến Đệ Tử như tướng A Xà Lê, y theo Pháp trang nghiêm, vào Mạn Noã La. Vào xong trao cho **Tam Muội Tụng** này là:

*“Nay **Kim Cang Đại Bi Tiên** này
Phá hết thảy Tâm chán lìa của người
Lại **Kim Cang Trí Tuệ Cung** này
Khiến người được lìa **Tham, Ái, Mạn**”*

Lại trao cho Đại Minh này là:

“Úm, phạ nhật-ra phạ, nỗ nột-già tra dã, sa hạ (1)”

(Om vajra va anudghatāya svāhā)

Trao cho Đại Minh này xong, sau đó khiến Đệ Tử bỏ tấm vải che mặt ra, nhiễu theo bên phải ba vòng đảnh lễ Hiền Thánh đều như điều mà A Xà Lê đã làm, xong trao cho Ấn Pháp của Bốn Bộ với Bốn Tôn Quán Đảnh như lúc trước. Lại vì Đệ Tử lập tên gọi **Kim Cương Đại Ái**

Sau đó, Đệ Tử làm Kim Cang Vũ và Kim Cang Ca để cúng dường. Hoặc lại cuối đêm (tận dạ) hoặc nửa đêm, chẳng được ngủ say, làm nhóm **Ca, Vũ** .. với các món ăn uống tùy ý thọ dụng. Như vậy một tháng hoặc một năm chẳng nên ngủ say, y theo Pháp làm các sự nghiệp thành tựu. Sau đó hết thảy các việc phú quý, tất cả điều mong muốn, hết thảy cúng dường đều đạt được xong thì mới được tùy ý ra khỏi Mạn Noã La.

Lại nữa, nói Pháp thành tựu. Hành Nhân dùng cây màu đỏ (xích mộc) làm tượng **Kim Cang Cung Bồ Tát**, kết **Kim Cang Tiên Ấn**. Như vậy mà làm, y Pháp tụng trì một năm, sau đó được thành Kim Cang Cung Bồ Tát, thọ mạng vô cùng, không già không chết.

Như trên đã nói, giả sử có người chưa thành tựu, nếu hay ở **Bồn Bộ Đại Minh** trì tụng một biến, cũng được Kính Ái, Câu Triệu, **A Phệ Á** (Āvi'sa:Biên nhập). Hoặc khiến xoay múa, ca vịnh, cười đùa, tự tại. Hoặc lại xua đuổi ma, hoặc mở, hoặc trời, hoặc lấy làm tài vật. Hết thấy tất cả Pháp Nhiệm của nhóm **Tham sân si**... hoặc khiến cho tăng trưởng hoặc khiến cho ngưng dứt. Lại hoặc tăng trưởng Pháp hiền thiện cát tường, các điều vui thích khoái lạc với làm Kính Ái... cho đến **sắc, thanh, hương, vị, xúc**, các cảnh ưa thích đều được thành tựu.

Đây gọi là **Đại Tam Muội Gia Đại Giáo Vương Nhất Thiết Kính Ái Kim Cang Đại Nghi Quỹ**

_Bấy giờ **Hoan Hỷ Vương Bồ Tát Ma Ha Tát** bạch với Kim Cang Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát rằng: “Nay tôi ở trong Đại Nghi Quỹ của ông, tôi cũng tuyên nói Pháp Môn **Thiện Tai**. Nếu có Hành Nhân tu pháp này thời người ấy thường được tất cả Như Lai cùng nhau khen ngợi, huông chi là lại có kẻ khác chẳng xưng tán?!....

Lại nếu Hành Nhân ngày ngày đối với Kim Cang Thủ Bồ Tát hoặc ở trước mặt Đức Như Lai xưng niệm **sa độ sa độ** (Sādhu sādhu) mãn một ngàn biến, hoặc chẳng hạn định biến số thì người này được Tâm thanh tịnh, thường không có gián đoạn, hết thấy các **Pháp thành tựu** đều được thành tựu

Lại nữa, nói **Mạn Noã La Nghi Quỹ** này. Y theo Pháp nên vẽ **Ngoại Mạn Noã La**, trong ấy Mạn Noã La có bốn phương bốn cửa. chính giữa nên an **Kim Cang Thiện Tai Bồ Tát**, bốn phương bốn góc an tám **Kim Cang Thiện Tai Hiền Thánh**.

Như vậy an bày Mạn Noã La xong. Thời Kim Cang A Xà Lê kết **Kim Cang Thiện Tai Tam Muội Quyền**, vào Mạn Noã La làm tướng Thiện Tai, đánh lễ Hiền Thánh. Trước tiên xưng **sa độ sa độ** (Sādhu sādhu). Tiếp theo, co lỏng đầu của hai ngón trở như nóc câu, thành **Thỉnh Triệu Ấn**.

Tụng **Thỉnh Triệu Đại Minh** này là:

“Úm phạ nhật-ra, đồ sắt-tra, dã hứ (1) sa độ, bát-ra vĩ xá, mạn noã lam (2) sa độ phạ thi sa phạ, tát rị-vông, sa đà dã, sa độ phạ nhật-ra, nhược (3)”

(Om_ vajra duṣṭāya yāhi, sādhu praveśa maṇḍalam, sādhu vaśi sava sarvaṃ sādahaya sādhu-vajra jah)

Tụng Đại Minh này xong, sau đó Bồn Tôn giáng đến cho làm thành tựu. Liền nghe trong Mạn Noã La phát ra tiếng : **“Lành thay!”**

Tiếp theo, nên y Pháp dẫn Đệ Tử vào Mạn Noã La. Vào xong trao cho **Tam Muội Tụng** này là:

*“Hoặc thiện, hoặc ác hoặc ta người
Nhóm ngôn ngữ đầy chẳng nên nói
Thường nên xưng tán lời **Lành Thay**
Liền được Ngữ Nghiệp khéo thành tựu”*

Lại trao cho Đại Minh này là:

“Úm, nãnh na phạ nhật-ra, mô hạ na, xá thiết đán (1)”

(Om_ Dāna-vajra mohana śāsītām)

Trao cho Đại Minh này xong, sau đó khiến Đệ Tử bỏ tám vải che mặt ra, đánh lễ Hiền Thánh. Đệ Tử nên kết **Kim Cang Thiện Tai Ấn** làm việc cúng dường.

Đây gọi là **Kim Cang Thiện Tai Mạn Noã La**

_Lại nữa, tuyên nói Pháp thành tựu. Hành Nhân nên ở trước tượng Như Lai dùng ba nghiệp Kim Cang, dùng Tâm chân thật (đề tâm) xưng niệm **sa độ sa độ** (Sādhu

sādhu) mãn tám ngàn biến thời người này liền được thành Phật với được sự nghiệp thành tựu rộng lớn.

Như trên đã nói, giả sử có người chưa thành tựu, nếu hay ở Bốn Bộ Đại Minh này trì tụng một biến, cũng được ngợi khen, kính yêu, cười đùa, hoan hỷ cho đến đắc được tất cả nhóm Pháp thành tựu.

Đây gọi là **Nhất Thiết Hoan Hỷ Kim Cang Nghi Quỹ**

__ Khi ấy **Hur Không Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát** bạch với Kim Cang Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát rằng: “Nay tôi ở trong Đại Nghi Quỹ của ông. Tôi cũng tuyên nói Bốn Bộ Đại Minh. Nếu có Hành Nhân tu Pháp này sẽ được hết thấy **Quán Đảnh** với tất cả sự giàu có an vui”

Liền nói Đại Minh là:

“**Úm, phạ nhật-ra ra đất-na, tì thí ca (1) tát lị-phạ ra-tha, tam bát đót-ca, ra ca tì sần tả hàm (2) phạ phạ, tra tra, đất-ra (3)**”

(Om_ vajra-ratna abhiṣeka, sarva artha saṃparka kāraka abhiṣimca mām, vava ṭaṭa trām)

Lại nói Mạn Noã La Nghi Quỹ này. Trước tiên, nên y theo Pháp, vẽ Ngoại Mạn Noã La, bên trong vẽ **bát bức luân** (bánh xe tám cãm): ở giữa an Kim Cang Bảo Chương Bồ Tát. Ở tám cây cãm an tám vị **Hộ Thế Thiên** (Loka-pāla-deva). Một là **Nhật Thiên** (Āditya-deva), hai là **Nguyệt Thiên** (Candra-deva), ba là **Đế Thích Thiên** (Indra-deva), bốn là **Đa Văn Thiên** (Vaiśravaṇa-deva), năm là **Địa Thiên** (Pṛthivī-deva), sáu là **Thuỷ Thiên** (Varuṇa-deva), bảy là **Hoả Thiên** (Aḡna-deva), tám là **Phong Thiên** (Vāyu-deva).

Như vậy an bày Mạn Noã La xong. Sau đó, Kim Cang A Xà Lê kết **Kim Cang Bảo Ấn** xung niệ̣m chữ **Tông** (Vam). Vào Mạn Noã La đánh lễ Hiền Thánh xong, tiếp theo hơi co lỏng đầu của hai ngón trở như móc câu thành **Thỉnh Triệu Ấn**.

Tụng **Thỉnh Triệu Đại Minh** là:

“**Úm, tát lị-phạ xá ba lị bố ra ca (1) ma hạ phạ nhật-ra, ra đất-na, tô lị-dã, dã hứ (2) bà nga tông một đình-dạ, tát đình-dạ (3) phạ nhật-ra đà ra, tát đế na dã hứ (4) tát lị-phạ tì bát-ra diễm, ba lị bố ra dã (5) phạ phạ, tra tra, đất lam (6)**”

(Om_ sarva śaṃparipūṛaka mahā-vajra-ratna sūryāya_ He bhagavaṃ bodhya siddhya vajra-dhāra satya-nāya_ He sarva viprayāṃ paripūṛaya vava ṭaṭa trām)

Tụng Đại Minh này xong. Nếu thấy tướng ánh sáng thì nên biết Bốn Tôn giáng đến cho làm thành tựu. Sau đó y theo Pháp, khiến Đệ Tử kết **Kim Cang Bảo Quyền**, cầm hoa thơm đẹp vào Mạn Noã La. Vào xong trao cho **Tam Muội Tụng** này là:

“Trong các Thí: Tài, Pháp, Vô Úy

*Chỉ một **Pháp Thí** là tối thượng*

Ngày ngày không thiếu, khéo tạo làm

***Kim Cang Tạng Trí**, người sẽ được”*

Lại trao cho Đại Minh này là:

“**Úm, vĩ dã nạp-phạ nhật-ra, mô hạ na, đất-ra (1)**”

(Om_ vidyad vajra mohana trām)

Trao cho Đại Minh này xong, sau đó khiến Đệ Tử trừ bỏ tám vải che mặt ra, đánh lễ Hiền Thánh xong. A Xà Lê y theo Pháp, trao cho **Quán Đảnh** với trao cho **báu Kim Cang**. Đệ Tử liền kết **Bảo Tam Muội Quyền Ấn** để làm cúng dường.

Đây gọi là **Kim Cang Bảo Mạn Noã La**

Lại nữa, tuyên nói Pháp thành tựu. Hành Nhân cần phải ngửa mặt lên quán hư không, trì tụng trong một năm không có gián đoạn. Mãn một năm rồi thì hết thấy tất cả thành tựu, tất cả sự giàu có sung sướng, tất cả cúng dường ắt đều tự nhiên từ trong hư không hiện ra. Hành Nhân được cùng với Hư Không Tạng Bồ Tát ngang bằng không có khác.

Như trên đã nói, giả sử có người chưa thành tựu, nếu hay ở Bồ Đề Đại Minh này, trì tụng một biến thì cũng hay làm Câu Triệu với hay làm cột trời, hoặc làm Kính Ái, hay sai khiến tất cả, hoặc đến, hoặc lui, hoặc gom chứa tài bảo hoặc làm **Tán Thí** (bố thí)... tùy ý mà dùng. Hoặc khiến xuất hiện **phục tàng** (kho tàng bị che dấu) trong lòng đất với hay hiện ra các vật của nhóm: vàng, bạc, trân châu, Ma Ni, tài bảo với tất cả Pháp **Quán Đảnh Thành Tựu**

Đây gọi là **Nhất Thiết Nghĩa Thành Tựu Nghi Quỹ**

Bấy giờ **Đại Quang Bồ Tát Ma Ha Tát** bạch với Kim Cang Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát rằng: “Nay tôi ở trong Đại Nghi Quỹ của ông, tôi cũng tuyên nói Pháp **Kim Cang Quang**. Nếu có Hành Nhân tu Pháp này thì người ấy sẽ được vô lượng ánh sáng hay chiếu sáng khắp với được tất cả ánh sáng”

Liên nói Đại Minh là:

“Úm, phạ nhật-ra tô lệ-du nại-du dát dā, tát lệ-phạ ma bát-tát-du (1)”

Lại nữa, nói Mạn Noã La Nghi Quỹ này. Trước tiên nên y theo Pháp vẽ Ngoại Mạn Noã La, chính giữa vẽ Nhật Luân Mạn Noã La, bên trong Đại Quang Bồ Tát, tay cầm mặt trời mặt trăng.

Như vậy an bày Mạn Noã La xong. Sau đó, Kim Cang A Xà Lê kết **Kim Cang Quang Minh Ấn**, vào Mạn Noã La làm ánh sáng nhìn ngó, đánh lễ Hiền thánh xong, y theo Pháp kết Ấn, tụng **Thỉnh Triệu Đại Minh** là:

“Úm, phạ nhật-ra tô lệ-dā, ma bát-tát-du bát-tầm bát-ra tác-khê, nhược (1)”

Tụng Đại Minh này xong thì Bồ Tôn giáng đến, hiện tướng **Nhật Nguyệt Luân**, ban cho tất cả thành tựu với tất cả giàu có sung sướng. Sau đó khiến Đệ Tử mặc áo màu vàng, lấy tấm vải màu vàng che mặt, tay cầm đèn đuốc, làm Kim Cang chiếu diệu, vào Mạn Noã La. Vào xong, trao cho **Tam Muội Tụng** này là:

“Ngày ngày nên ở chỗ của Phật

*Hoặc trước mặt tượng **Kim Cang Thủ***

Luôn luôn dâng thì đèn đuốc sáng

Người này được là sự ngủ mê”

Lại trao cho Đại Minh này là:

“Úm, a vĩ ninh-dạ, đa ma cát-ra ma (1)”

(Om_ avidya dhama krama)

Trao cho Đại Minh này xong, sau đó khiến Đệ Tử trừ bỏ vải che mặt ra, đánh lễ Hiền Thánh, dùng đèn đuốc đã trì làm cúng dường xong ra khỏi Mạn Noã La.

Đây gọi là **Kim Cang Nhật Mạn Noã La**

Lại nữa, tuyên nói Pháp thành tựu. Hành Nhân cần phải ngửa mặt lên quán mặt trời, trì tụng Bồ Đề Đại Minh mãn một trăm ngàn biến. Người này liền được vô lượng oai quang cùng với Kim Cang Quang Bồ Tát ngang bằng không có khác.

Như trên đã nói, giả sử có người chưa thành tựu, nếu hay ở Bồ Đề Đại Minh này trì tụng một biến thì cũng hay tăng trưởng tất cả oai quang, việc làm không đả nhiễm, lại được **Tâm của mình** (tự tâm) thanh tịnh, mà hay phát ra ánh sáng **Tam Ma Địa**

soi chiếu các **si ám**, lại ở nơi hư không hiện ra vàng mặt trời mặt trăng toả ra ánh sáng lớn, lại hiện hào quang tròn trịa hiển mọi sắc tướng trừ các sự tối tăm. Tất cả ánh sáng của Thế Gian chiếu khắp vào thân phần của mình, lại có hào quang rực rỡ chiếu sáng, trong mặt trăng tuôn ra nước, trong mặt trời tuôn ra lửa, cho đến được nhập vào **Nhất Thiết Như Lai Đại Kim Cang Quang Minh Mạn Noã La**

Đây gọi là **Đại Tam Muội Đa Kim Cang Quang Minh Mạn Noã La**

Khi ấy **Bảo Tràng Bồ Tát Ma Ha Tát** bạch với Kim Cang Thủ **Bồ Tát Ma Ha Tát** rằng: “Nay tôi ở trong Đại Nghi Quỹ của ông, tôi cũng trao cho Pháp **Vô Năng Thắng Tràng**. Nếu có Hành Nhân tu Pháp này thì người ấy sẽ ở trong tất cả chúng Ma Quân, Oán Địch được **Vô Năng Thắng** (không ai có thể thắng được). Được đầy đủ tất cả trân bảo, tiền của, lúa đậu với sự giàu có sung sướng... không tận”

Liền nói Đại Minh là:

“**Úm, a ba ra nhĩ đa, ngật-ra thủy rô, tạt-ri đế (1) tát li-phạ thiết đốt-lỗ, bát-ra ma rị-na nễ (2) tát li-phạ ra đát-na đặc-phạ nhạ, nga-ra kế du rị (3) nhạ dã nhạ dã (4) tát li-vông di, sa đà dã, hồng, đát-ra tra (5)**”

Oṃ_ Aparājita agra bhīru śrīte, sarva śatrū pra mardane, sarva ratna-dhvaja agrakeyūri, jaya jaya, sarvaṃ me sādahaya hūṃ traṭ

Lại nữa, nói Mạn Noã La Nghi Quỹ này. Y theo Pháp vẽ Ngoại Mạn Noã La, ở giữa y theo Pháp phân chia, làm Mạn Noã La vuông vức (tứ phương mạn noã la) khắp xung quanh an cây phướng báu Kim Cang, trung tâm an trí Kim Cang Bảo Tràng Bồ Tát cũng cầm cây phướng báu. Ở bốn phương bốn góc đều để các trân bảo màu nhiệm, mọi loại quần áo thù di, vật dụng trang nghiêm.

Như vậy an bày Mạn Noã La xong. Sau đó, Kim Cang A Xà Lê: hai tay làm Kim Cang Quyền như tướng cây phướng báu đứng thẳng. Vào Mạn Noã La xong, A Xà Lê khởi Tâm run sợ cúi đầu làm tướng kính lễ, sau đó ngẩng đầu lên, tụng **Thỉnh Triệu Đại Minh** này là:

“**Úm, phạ nhật-ra đặc-phạ nhạ, nga-ra kế du ra, nga tha (1) tát li-phạ rị-tha bát-ra nỗ di sa phạ (2) vĩ nhạ dã vĩ nhạ dã (3) tát ninh-dạ (4) tát li-phạ tăng nga-ra di ti-du, đa ra diễn đế-li (5)**”

Tụng Đại Minh này xong, sau đó Bốn Tôn giáng đến, ở trong hư không hiện ra mọi loại vàng, vật báu, tài vật, quần áo, vật dụng trang nghiêm. Từ đây về sau thường được sự ban cho này. Sau đó y theo Pháp khiến Đệ Tử vào Mạn Noã La. Vào xong, trao cho **Tam Muội Tụng** này là:

*“Đây là **Phướng** của tất cả Phật
Biểu thị các **Ba La Mật** cao nhất
Nếu để **Phướng** này ở trong nhà
Trong các bạn ác, được tối thắng”*

Lại trao cho Đại Minh này là:

“**Úm, a ba ra nhạ dã, phạ nhật-ra, tặc-phổ tra (1)**”

(Oṃ_ Aparajaya-vajra sphoṭ)

Trao cho Đại Minh này xong, sau đó khiến Đệ Tử trừ bỏ tấm vải che mặt ra, đánh lễ Hiền Thánh. A Xà Lê trao cho cây phướng báu, Đệ Tử liền dùng cây phướng này để làm cúng dường.

Đây gọi là **Tối Thượng Tràng Trang Nghiêm Mạn Noã La**

Lại nữa, tuyên nói Pháp thành tựu. Hành Nhân an lập cây phướng báu Kim Cang, chân thật quán sát, trì tụng một lạc xoa số. Sau khi được **Bảo Tràng thành tựu** xong, liền được hết thấy sự giàu có sung sướng, thọ dụng đầy đủ. Nếu có người cầm cây phướng báu này thì được ngang bằng với **Kim Cang Bảo Tràng Bồ Tát** không có khác.

Như trên đã nói, giả sử có người chưa thành tựu. Nếu hay ở Bốn Bộ Đại Minh này, trì tụng một biến thì cũng được thành tựu các việc tối thắng. Hết thấy trần châu, Ma Ni, quần áo trang nghiêm, đồ ăn uống thọ dụng, các tài vật ... thấy đều đạt được.

Đây gọi là **Đại Tam Muội Da Vô Năng Thắng Phan Tràng Nghi Quỹ**

_Bấy giờ **Cực Hỷ Căn Bồ Tát Ma Ha Tát** bạch với Kim Cang Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát rằng: “Nay tôi ở trong Đại Nghi Quỹ của ông, tôi cũng trao cho Pháp **Đại Hoan Hỷ**. Nếu có Hành Nhân tu Pháp này thì ở trong tất cả thời thường được vui vẻ”

Liên nói Đại Minh là:

“Úm, hạ hạ hạ hạ (1) ma hạ tát-di đế (2) ma hạ tát-lị đế ca lị đế (3) hứ hứ hứ hứ (4)”

(Om_ ha ha ha ha, mahā smite, mahā pṛthikārke, hi hi hi hi)

Lại nữa, nói Mạn Noã La Nghi Quỹ này. Y theo Pháp nên vẽ Ngoại Mạn Noã La, ở khoảng giữa ấy làm Mạn Noã La vuông vức (tứ phương mạn noã la), dạng ấy ngang bằng giống như tướng cái răng. Ở giữa an Kim Cang Hỷ Bồ Tát, hai tay kết **Hoan Hỷ Ấn**. Ở bốn phương ấy an bốn vị Bồ Tát là nhóm Bồ Tát Quán Đảnh của Kim Cang Thủ Bồ Tát.

Như vậy an bày Mạn Noã La xong. Sau đó, Kim Cang A Xà Lê kết Hoan Hỷ Ấn, vào Mạn Noã La đánh lễ Hiền Thánh, tiếp theo kết **Thỉnh Triệu Ấn** tụng **Thỉnh Triệu Đại Minh** là:

“Úm, ma hạ hạ sa, a dã hứ, nhược (1) tát lị-phạ mục khiêm, bát-ra phệ xá dã, hồng (2) tát lị-phạ tát lị đa, du nễ, mãn đà mãn đà (3) tát lị-phạ ha rị-sam, sa đà dã, hô (4) ha ha ha hác (5)”

(Om_ mahā-hāsa āyāhi jaḥ, sarva mukhaṃ praveśāya hūṃ, sarva śrītā śuddhe, bandha bandha, sarva haṣaṃ sādhaḥa hoḥ, ha ha ha haḥ)

Tụng Đại Minh này xong, sau đó Bốn Tôn giáng đến, chẳng hiện sự tướng. Hành Nhân bên trong tự biết rõ Tâm rất vui vẻ, do điều đó sinh ra **Hỷ Pháp thành tựu**. Sau đó, Đệ Tử cũng y theo Pháp kết Ấn, tiếp theo lại cầm bông hoa vào Mạn Noã La. Vào xong, trao cho **Tam Muội Tụng** này là:

*“Nên ở trong hai Pháp **vui, giện***

Không oán, không thân, không khổ vui

Thường mở mắt vui, nói lời vui

Tức được hết thấy đều bình đẳng”

Lại trao cho Đại Minh này là:

“Úm, tát rị-phạ a rị, bát-la nại hạ (1)”

(Om_ sarva ari pradaha)

Trao cho Đại Minh này xong, sau đó khiến Đệ Tử bỏ tấm vải che mặt ra, đánh lễ Hiền Thánh, trao cho Hoan Hỷ. Kim Cang Đệ Tử nên kết **Kim Cang Hỷ Ấn** để làm cúng dường

Đây gọi là **Kim Cang Hoan Hỷ Mạn Noã La**

Lại nữa tuyên nói Pháp thành tựu. Hành Nhân cần phải y theo Nghi của Bốn Pháp, làm khuôn mặt vui thích, trì tụng trăm ngàn số, sau đó được thành **Hỷ Căn Bồ Tát**

Như trên đã nói, giả sử có người chưa thành tựu, nếu hay trì tụng Bốn Bộ Đại Minh một biến thì cũng hay phát sanh tất cả Hoan Hỷ

Đây gọi là **Đại Tam Muội Đa Kim Cang Hoan Hỷ Nghi Quỹ**

PHẬT NÓI KINH BÍ MẬT TAM MUỘI ĐẠI GIÁO VƯƠNG
QUYỂN THỨ HAI (Hết)